

Số: 245/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 04 năm 2024; điều chỉnh diện tích dự án, diện tích thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024; các Nghị định số: 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017; điều 248 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; các Nghị định số: 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;

Xét các tờ trình: số 3279/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024, số 3296/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024, số 3338/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024; các báo cáo thẩm tra: số 200/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2024, số 201/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mục đích sử dụng đất

và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 04 năm 2024 gồm:

1. Danh mục 07 dự án, công trình thu hồi đất, với tổng diện tích đất cần thu hồi là 10,695ha.

*(Biểu số 01 kèm theo)*

2. Danh mục 15 dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất, với 7,16ha đất lúa và 97,73ha đất rừng sản xuất.

*(Biểu số 02 kèm theo)*

3. Danh mục 09 dự án, công trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, với 1,98ha rừng trồng quy hoạch rừng sản xuất.

*(Biểu số 03 kèm theo)*

**Điều 2.** Điều chỉnh diện tích dự án, diện tích thu hồi đất và diện tích chuyển mục đích sử dụng đất đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua:

1. Điều chỉnh diện tích dự án và diện tích các loại đất thu hồi đối với 03 dự án, công trình thu hồi đất tại Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

*(Biểu số 04 kèm theo)*

2. Điều chỉnh diện tích dự án, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất đối với 03 dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất tại các nghị quyết: số 147/NQ-HĐND ngày 30/3/2023 và số 203/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

*(Biểu số 05 kèm theo)*

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về sự tuân thủ theo quy định của pháp luật về Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan; tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu, kết quả báo cáo thẩm định của các cơ quan chức năng và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh (nhất là thông tin về nguồn gốc đất, nguồn gốc hình thành rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất), vị trí, diện tích, ranh giới rừng, hiện trạng rừng v.v... đảm bảo sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chỉ thực hiện quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác sau khi dự án đã đảm bảo các điều kiện theo quy định của Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp và quy định pháp luật khác có liên quan. Đối với các dự án điều chỉnh diện tích cơ cấu đất thu hồi, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất yêu cầu thực hiện đầy đủ các thủ tục về chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục

đích khác, đồng thời tính toán đầy đủ các nghĩa vụ phải thực hiện theo quy định của pháp luật của chủ đầu tư đối với phần diện tích điều chỉnh.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND tỉnh chủ động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết này đảm bảo mục tiêu sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước; không hợp thức hóa cho các sai phạm; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và kịp thời giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phát sinh. Xử lý nghiêm các dự án nếu phát hiện các vi phạm về căn cứ pháp lý, về đất đai, xây dựng, lâm nghiệp, đầu tư theo quy định của pháp luật; UBND tỉnh có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét hủy bỏ, điều chỉnh, bổ sung cho các dự án, công trình đảm bảo theo đúng quy định.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: ✓

- UBND Quốc hội, Chính phủ (báo cáo);
- Ban CTĐB của UBND Quốc hội;
- Các bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ7. ✓

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vi Ngọc Bích**



**THÔNG QUA DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 4 NĂM 2024**

*(Kèm theo Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

| STT | Tên công trình, dự án                                                                                                 | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần thu hồi (ha) | Trong đó          |                   |                   |                   |                         |                                         | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                          |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
|     |                                                                                                                       |                                                 |                                |                            | Đất trồng lúa LUA | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất | Các loại đất NN còn lại | Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                  |
|     | Tổng số: 07 công trình, dự án                                                                                         |                                                 | 13,723                         | 10,659                     | 2,855             |                   |                   |                   | 2,939                   | 4,865                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                  |
| I   | Thị xã Đông Triều: 01 công trình, dự án                                                                               |                                                 | 1,55                           | 1,55                       | 1,44              |                   |                   |                   |                         | 0,11                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                  |
| 1   | Công viên, vườn hoa, cây xanh hai bên quảng trường trung tâm thành phố Đông Triều                                     | Kim Sơn, Xuân Sơn                               | 1,55                           | 1,55                       | 1,44              |                   |                   |                   |                         | 0,11                                    | (1) Nghị quyết số 209/NQ-HĐND ngày 21/6/2024 của HĐND thị xã Đông Triều về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thị xã; Nghị quyết số 240/NQ-HĐND ngày 11/11/2024 của HĐND thị xã về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư một số công trình đầu tư công;<br>(2) Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của UBND thị xã Đông Triều về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm hành chính mới thị xã Đông Triều tại phường Xuân Sơn và phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều; | Nay là UBND thành phố Đông Triều |
| II  | Thành phố Uông Bí: 01 công trình, dự án                                                                               |                                                 | 1,07                           | 1,07                       |                   |                   |                   |                   | 0,0013                  | 1,069                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                  |
| 1   | Chỉnh trang đường giao thông phía Nam hồ Công viên, đoạn từ đường Trần Nhân Tông đến phố Xuân Diệu, thành phố Uông Bí | Quang Trung, Thanh Sơn                          | 1,07                           | 1,07                       |                   |                   |                   |                   | 0,010                   | 1,060                                   | (1) Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 21/7/2024 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố;<br>(2) Quyết định số 3686/QĐ-UBND ngày 08/7/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                  |
| III | Huyện Ba Chẽ: 01 công trình, dự án                                                                                    |                                                 | 0,62                           | 0,58                       | 0,02              |                   |                   |                   | 0,06                    | 0,50                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                  |



| STT |  Tên công trình, dự án | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần thu hồi (ha) | Trong đó          |                   |                   |                   |                         |                                         | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                        |                                                 |                                |                            | Đất trồng lúa LUA | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất | Các loại đất NN còn lại | Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |         |
| 1   | Trung tâm văn hóa - thể thao xã Đạp Thanh. Hạng mục: Hạ tầng giao thông                                | Đạp Thanh                                       | 0,62                           | 0,58                       | 0,02              |                   |                   |                   | 0,06                    | 0,50                                    | (1) Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 09/10/2023 của HĐND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công dự kiến triển khai giai đoạn 2024-2025;<br>(2) Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5000 xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ; Quyết định số 6427/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm văn hóa - thể thao xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ |         |
| IV  | Thành phố Cẩm Phả: 01 công trình, dự án                                                                |                                                 | 2,62                           | 2,62                       |                   |                   |                   |                   |                         | 2,62                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |         |
| 1   | Trạm xử lý nước thải cấp giếng +40 Công ty than Dương Huy                                              | Dương Huy                                       | 2,62                           | 2,62                       |                   |                   |                   |                   |                         | 2,62                                    | (1) Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư<br>(2) Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| V   | Thành phố Móng Cái: 02 công trình, dự án                                                               |                                                 | 7,603                          | 4,799                      | 1,395             |                   |                   |                   | 2,878                   | 0,526                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |         |
| 1   | Đầu tư xây dựng khu vực vòng xuyên trên tuyến đường dẫn cầu Bắc Luân II                                | Hải Hòa                                         | 4,81                           | 2,006                      | 0,812             |                   |                   |                   | 0,878                   | 0,316                                   | (1) Quyết định số 322/QĐ-BQLKKT ngày 09/10/2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.<br>(2) Quyết định số 5338/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II tại phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái                                                                                                                   |         |

| STT | Tên công trình, dự án                                                                                              | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần thu hồi (ha) | Trong đó          |                   |                   |                   |                         |                                         | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                                    |                                                 |                                |                            | Đất trồng lúa LUA | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất | Các loại đất NN còn lại | Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 2   | Trạm trung chuyển chất thải xây dựng, vật liệu đất đá tại xã Hải Xuân                                              | Hải Xuân                                        | 2,793                          | 2,793                      | 0,583             |                   |                   |                   | 2,00                    | 0,21                                    | (1) Quyết định số 5506/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND thành phố Móng Cái "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trạm trung chuyển, bãi tập kết vật liệu dư thừa khu xử lý chất thải xây dựng trên địa bàn xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái; Quyết định số 5957/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND thành phố Móng Cái Về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 5506/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND thành phố Móng Cái;<br>(2) Quyết định số 4348/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Móng Cái "Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 ; |         |
| VI  | Thành phố Hạ Long: 01 công trình, dự án                                                                            |                                                 | 0,26                           | 0,04                       |                   |                   |                   |                   |                         | 0,04                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 1   | Mở rộng tuyến đường giáp phía Nam lô đất 12 theo Quy hoạch cải tạo, chỉnh trang khu dân cư khu 1, phường Cao Thắng | Cao Thắng                                       | 0,26                           | 0,04                       |                   |                   |                   |                   |                         | 0,04                                    | (1) Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 29/11/2022 của HĐND phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long V/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long;<br>(2) Quyết định số 4542/QĐ-UBND ngày 8/12/2022 của UBND thành phố Hạ Long V/v phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng Mở rộng tuyến đường giáp phía Nam lô đất 12 theo Quy hoạch cải tạo, chỉnh trang khu dân cư khu 1, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long;                                                                                                                                 |         |

**Ghi chú:** Trong 07 dự án trình thu hồi đất không có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất



THÔNG QUA DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 4 NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

| STT | Tên công trình, dự án                                                                                                            | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần chuyển mục đích (ha) | Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha) |                            |                          |                   |                   |                   | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                                                  |                                       |                                |                                    | Đất trồng lúa                                          |                            |                          | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |         |
|     |                                                                                                                                  |                                       |                                |                                    | Tổng đất trồng lúa (LUA)                               | Đất chuyên trồng lúa (LUC) | Đất trồng lúa khác (LUK) |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |         |
| I   | Thành phố Uông Bí: 03 công trình, dự án                                                                                          |                                       | 60,85                          | 53,33                              | 4,20                                                   | 3,63                       | 0,57                     |                   |                   | 49,13             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 1   | Xử lý điểm sạt trượt tuyến đường vận chuyển rác vào nhà máy xử lý chất thải rắn khe giang, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí | Xã Thượng Yên Công                    | 2,01                           | 0,84                               |                                                        |                            |                          |                   |                   | 0,84              | (1) Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố;<br>(2) Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 20/2/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt Tổng mặt xây dựng công trình Xử lý sạt trượt tuyến đường vận chuyển rác vào nhà máy xử lý chất thải rắn khe giang, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí;<br>(3) Văn bản số 196/QBV&PTR ngày 23/10/2024 của Ủy bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 2   | Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí                           | Phường Trung Vương và phường Nam Khê  | 48,66                          | 48,29                              |                                                        |                            |                          |                   |                   | 48,29             | (1) Quyết định số 3588/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 15/7/2024 của UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư;<br>(2) Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND Thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí; Quyết định số 3220/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 của UBND TP.Uông Bí về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ (lần 1) Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại phường Trung Vương và phường Nam Khê, thành phố Uông Bí;<br>(3) Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;<br>(4) Văn bản số 220/QBV&PTR ngày 14/11/2024 của Ủy bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. |         |
| 3   | Đầu tư xây dựng đường QH11 phường Phương Đông, thành phố Uông Bí (đoạn từ đường Yên Trung đến đường Yên Tử)                      | Phường Phương Đông                    | 10,18                          | 4,20                               | 4,20                                                   | 3,63                       | 0,57                     |                   |                   |                   | (1) Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố Uông Bí về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng đường QH11 phường Phương Đông, thành phố Uông Bí (đoạn nối đường Yên Trung -đường Yên Tử); Nghị quyết số 215/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND thành phố về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư công trình Đầu tư xây dựng đường QH11 phường Phương Đông, thành phố Uông Bí (đoạn từ đường Yên Trung đến đường Yên Tử)<br>(2) Quyết định số 4346/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Đầu tư xây dựng đường QH11 phường Phương Đông, thành phố Uông Bí (đoạn từ đường Yên Trung đến đường Yên Tử;<br>(3) Quyết định số 3564/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND tỉnh v/v phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;<br>(4) Phương án sử dụng tầng đất mặt và Văn bản số 3284/UBND-KT ngày 14/11/2024 của UBND thành phố Uông Bí về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt                                                                              |         |



| STT | Tên công trình, dự án                                                                      |                      | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần chuyển mục đích (ha) | Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha) |                            |                          |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hồ sơ dự án | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|
|     |                                                                                            |                      |                                       |                                |                                    | Đất trồng lúa                                          |                            |                          | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |             |         |
|     |                                                                                            |                      |                                       |                                |                                    | Tổng đất trồng lúa (LUA)                               | Đất chuyên trồng lúa (LUC) | Đất trồng lúa khác (LUK) |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |             |         |
| II  | Thành phố Hạ Long: 03 công trình, dự án                                                    |                      |                                       | 2,47                           | 1,90                               | 0,00                                                   | 0,00                       | 0,00                     |                   |                   | 1,90                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |             |         |
| 1   | Công trình an ninh tại xã Vũ Oai tại xã Vũ Oai                                             | Xã Vũ Oai            | 0,39                                  | 0,21                           |                                    |                                                        |                            |                          |                   | 0,21              | (1) Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và phê duyệt điều chỉnh tên các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long;<br>(2) Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Văn bản của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án.                                                                                                                                                                                                                                                          |             |         |
| 2   | Hạ tầng kỹ thuật điểm tái định cư tại thôn Đồng Trà xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long         | Xã Đồng Lâm          | 1,03                                  | 0,91                           |                                    |                                                        |                            |                          |                   | 0,91              | (1) Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của HĐND thành phố v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2025 của thành phố;<br>(2) Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND thành phố v/v phê duyệt tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Văn bản của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             |         |
| 3   | Bê tông hoá đường trục thôn Đèo Độc đi Bằng Cà Con (giai đoạn 2) thôn Đèo Độc, xã Đồng Lâm | Xã Đồng Lâm, dân chủ | 1,05                                  | 0,78                           |                                    |                                                        |                            |                          |                   | 0,78              | (1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long V/v phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>(2) Quyết định số 10425/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Văn bản của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |         |
| III | Thành phố Đông Triều: 02 công trình, dự án                                                 |                      |                                       | 18,85                          | 14,51                              | 1,44                                                   | 1,44                       |                          |                   |                   | 13,07                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |             |         |
| 1   | Bãi thải khu Trảng Bạch                                                                    | Hoàng Quế            | 17,3                                  | 13,07                          |                                    |                                                        |                            |                          |                   | 13,07             | (1) Quyết định số 3748/QĐ-UBND ngày 02/12/2023 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;<br>(2) Quyết định số 3174/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của UBND thị xã về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Quyết định số 2696/QĐ-BTNMT ngày 26/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đầu tư mở rộng nâng công suất khu Trảng Khê, Hồng Thái (mỏ Trảng Bạch); Văn bản số 8347/BTNMT-MT ngày 29/9/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thủ tục môi trường cho dự án Xây dựng bãi thải khu Trảng Bạch;<br>(4) Văn bản của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. |             |         |



| STT | Tên công trình, dự án                                                             | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)             | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần chuyển mục đích (ha) | Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha) |                            |                          |                   |                   |                   | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                   |                                                   |                                |                                    | Đất trồng lúa                                          |                            |                          | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
|     |                                                                                   |                                                   |                                |                                    | Tổng đất trồng lúa (LUA)                               | Đất chuyên trồng lúa (LUC) | Đất trồng lúa khác (LUK) |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 2   | Công viên, vườn hoa, cây xanh hai bên quảng trường trung tâm thành phố Đông Triều | Kim Sơn, Xuân Sơn                                 | 1,55                           | 1,44                               | 1,44                                                   | 1,44                       |                          |                   |                   |                   | (1) Nghị quyết số 209/NQ-HĐND ngày 21/6/2024 của HĐND thị xã Đông Triều về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thị xã; Nghị quyết số 240/NQ-HĐND ngày 11/11/2024 của HĐND thị xã về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư một số công trình đầu tư công;<br>(2) Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của UBND thị xã Đông Triều về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm hành chính mới thị xã Đông Triều tại phường Xuân Sơn và phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều;<br>(3) Phương án sử dụng tầng đất mặt và Văn bản số 3428/UBND-TNMT ngày 11/11/2024 của UBND thành phố Đông Triều về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt                                               |         |
|     |                                                                                   | Xuân Sơn                                          |                                |                                    | 0,20                                                   | 0,20                       | -                        | -                 | -                 | -                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
|     |                                                                                   | Kim Sơn                                           |                                |                                    | 1,24                                                   | 1,24                       | -                        | -                 | -                 | -                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| IV  | Huyện Đầm Hà: 02 công trình, dự án                                                |                                                   | 62,42                          | 31,95                              |                                                        |                            |                          |                   |                   | 31,95             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 1   | Cụm công nghiệp phía Đông Đầm Hà B                                                | Tân Bình, Quảng Tân                               | 60,01                          | 31,18                              |                                                        |                            |                          |                   |                   | 31,18             | (1) Quyết định số 4103/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc thành lập Cụm công nghiệp phía Đông Đầm Hà B, xã Tân Bình, huyện Đầm Hà;<br>(2) Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp phía Đông Đầm Hà B tại xã Tân Bình, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh;<br>(3) Quyết định số 3485/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh về phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;<br>(4) Văn bản của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án.                                                                                       |         |
| 2   | Dự án nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV Hải Hà - Tiên Yên              | Xã Tân Bình, TT. Đầm Hà, xã Quảng Tân, xã Dục Yên | 2,41                           | 0,77                               |                                                        |                            |                          |                   |                   | 0,77              | (1) Quyết định số 3665/QĐ-EVNNPC ngày 29/12/2021 của Tổng công ty điện lực miền bắc phê duyệt dự án nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV Hải Hà - Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Văn bản số 5779/EVN-NPC-ĐT ngày 08/12/2023 của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc về gia hạn thời gian thực hiện dự án lưới điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;<br>(2) Quyết định số 4684/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt Tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV Hải Hà - Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh (đoạn đi qua địa phận huyện Đầm Hà);<br>(3) Văn bản của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. |         |
| V   | Huyện Cô Tô: 01 công trình, dự án                                                 |                                                   | 0,14                           | 0,10                               | 0,10                                                   | 0,063                      | 0,037                    |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |





| STT                           | Tên công trình, dự án                                                                                 | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần chuyển mục đích (ha) | Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha) |                            |                          |                   |                   |                   | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Ghi chú |
|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                               |                                                                                                       |                                       |                                |                                    | Đất trồng lúa                                          |                            |                          | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
|                               |                                                                                                       |                                       |                                |                                    | Tổng đất trồng lúa (LUA)                               | Đất chuyên trồng lúa (LUC) | Đất trồng lúa khác (LUK) |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
|                               | Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô                                       | Thị trấn Cô Tô                        | 0,14                           | 0,10                               | 0,10                                                   | 0,063                      | 0,037                    |                   |                   |                   | (1) Nghị quyết số 151/NQW-HĐND ngày 01/7/2024 của HĐND huyện Cô Tô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư;<br>(2) Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Phương án sử dụng tầng đất mặt và Văn bản số 2275/UBND-TNMTNN ngày 18/10/2024 của UBND huyện Cô Tô về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt.                                                                                                                                                                                          |         |
| VI                            | Huyện Ba Chẽ: 01 công trình, dự án                                                                    |                                       | 0,62                           | 0,02                               | 0,02                                                   |                            | 0,02                     |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| 1                             | Trung tâm văn hóa thể thao xã Đạp Thanh. Hạng mục: Hạ tầng giao thông                                 | Xã Đạp Thanh                          | 0,62                           | 0,02                               | 0,02                                                   |                            | 0,02                     |                   |                   |                   | (1) Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 09/10/2023 của HĐND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công dự kiến triển khai giai đoạn 2024-2025;<br>(2) Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5000 xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ; Quyết định số 6427/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết rút gọn xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm văn hóa - thể thao xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ                                                                |         |
| VII                           | Thành phố Móng Cái: 02 công trình, dự án                                                              |                                       | 7,60                           | 1,40                               | 1,40                                                   | 1,40                       |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| 1                             | Đầu tư xây dựng khu vực vòng xuyến trên tuyến đường dẫn cầu Bắc Luân II                               | Hải Hòa                               | 4,81                           | 0,812                              | 0,812                                                  | 0,812                      |                          |                   |                   |                   | (1) Quyết định số 322/QĐ-BQLKKT ngày 09/10/2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.<br>(2) Quyết định số 5338/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II tại phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái.<br>(3) Phương án sử dụng tầng đất mặt và Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt của UBND Thành phố Móng Cái                                                                  |         |
| 2                             | Trạm trung chuyển chất thải xây dựng, vật liệu đất đá tại xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái             | Hải Xuân                              | 2,793                          | 0,583                              | 0,583                                                  | 0,583                      |                          |                   |                   |                   | (1) Quyết định số 5506/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 5957/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND hành phố Móng Cái về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 5506/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND thành phố Móng Cái;<br>(2) Quyết định số 4348/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.<br>(3) Phương án sử dụng tầng đất mặt và Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt của UBND Thành phố Móng Cái;        |         |
| VIII                          | Thành phố Cẩm Phả: 01 công trình, dự án                                                               |                                       | 4,58                           | 1,68                               |                                                        |                            |                          |                   |                   | 1,68              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| 1                             | Dự án đầu tư xây dựng Sân phơi bùn và hành lang cây xanh Nhà máy nước Diễn Vọng tại phường Quang Hanh | Quang Hanh                            | 4,58                           | 1,68                               |                                                        |                            |                          |                   |                   | 1,68              | (1) Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Sân phơi bùn và hành lang cây xanh Nhà máy nước Diễn Vọng, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả;<br>(2) Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 - Nhà máy nước Diễn Vọng tại phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả;<br>(3) Văn bản của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. |         |
| Tổng số: 15 công trình, dự án |                                                                                                       |                                       | 157,54                         | 104,89                             | 7,16                                                   | 6,53                       | 0,63                     | 0,00              | 0,00              | 97,73             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |



BIỂU SỐ 03: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỢT 4 NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

| STT | Tên công trình, dự án          | Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)                                            | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha) |            |               |            |                              |            | Hồ sơ của dự án | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|-----|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------------|------------|------------------------------|------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|     |                                |                                                                                      |                                | Rừng sản xuất                                                                             |            | Rừng phòng hộ |            | Ngoài quy hoạch ba loại rừng |            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
|     |                                |                                                                                      |                                | Rừng tự nhiên                                                                             | Rừng trồng | Rừng tự nhiên | Rừng trồng | Rừng tự nhiên                | Rừng trồng |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
| I   | Hạ Long (08 Dự án, công trình) |                                                                                      | 14,128                         | 0,000                                                                                     | 1,890      | 0,000         | 0,000      | 0,000                        | 0,000      |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
| 1   | 1                              | Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại thôn Đồng Quảng, xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long | xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long | 0,948                                                                                     |            | 0,740         |            |                              |            |                 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1873/QLDA ngày 14/10/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long;</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của HĐND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2025 của thành phố; Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt tổng mặt bằng;</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 1098/QLDA ngày 21/7/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long về việc đăng ký môi trường cho dự án; Văn bản số 287/UBND ngày 24/7/2023 của UBND xã Đồng Lâm về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký môi trường dự án;</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 14/10/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li></ul>                  |  |
| 2   | 2                              | Xây dựng hệ thống cấp nước sạch tập trung tại xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long         | xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long | 0,460                                                                                     |            | 0,180         |            |                              |            |                 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1855/QLDA ngày 12/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 26/3/2024 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; Quyết định số 3858/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND thành phố Hạ Long "V/v phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 khu xử lý nước sạch tập trung tại xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long".</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 12/10/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li></ul> |  |
| 3   | 3                              | Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long              | xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long | 1,640                                                                                     |            | 0,040         |            |                              |            |                 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1856/QLDA ngày 12/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 26/3/2024 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND thành phố Hạ Long "V/v phê duyệt Mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Đồng Sơn;</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 12/10/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li></ul>                                                                                                                       |  |





| STT | Tên công trình, dự án | <br>Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha) |            |               |            |                              |            | Hồ sơ của dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------------|------------|------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                       |                                                                                                                               |                                | Rừng sản xuất                                                                             |            | Rừng phòng hộ |            | Ngoài quy hoạch ba loại rừng |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |         |
|     |                       |                                                                                                                               |                                | Rừng tự nhiên                                                                             | Rừng trồng | Rừng tự nhiên | Rừng trồng | Rừng tự nhiên                | Rừng trồng |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |         |
| 4   | 4                     | Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long                                                       | xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long | 1,450                                                                                     | 0,050      |               |            |                              |            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1872/QLDA ngày 14/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 26/3/2024 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND thành phố Hạ Long "V/v phê duyệt mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long.</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 14/10/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li></ul>                                                                                                                       |         |
| 5   | 5                     | Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Hòa Bình, thành phố Hạ Long                                                       | xã Hoà Bình, thành phố Hạ Long | 0,740                                                                                     | 0,037      |               |            |                              |            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1857/QLDA ngày 12/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 26/3/2024 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; Quyết định số 3851/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND thành phố Hạ Long "v/v phê duyệt Mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Hòa Bình, thành phố Hạ Long";</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Hòa Bình, thành phố Hạ Long</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 12/10/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li></ul>                                                                                                                      |         |
| 6   | 6                     | Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Tân Dân, thành phố Hạ Long                                                        | xã Tân Dân, thành phố Hạ Long  | 1,060                                                                                     | 0,297      |               |            |                              |            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1871/QLDA ngày 14/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 26/3/2024 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND thành phố Hạ Long "V/v phê duyệt Mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Tân Dân";</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Tân Dân, thành phố Hạ Long và Quyết định số 3201/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND tỉnh v/v phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 14/10/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li></ul> |         |

| STT                           |   | Tên công trình, dự án                                                                                                                          | Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha) |            |               |            |                              |            | Hồ sơ của dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú |
|-------------------------------|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------------|------------|------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                               |   |                                                                                                                                                |                                           |                                | Rừng sản xuất                                                                             |            | Rừng phòng hộ |            | Ngoài quy hoạch ba loại rừng |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
|                               |   |                                                                                                                                                |                                           |                                | Rừng tự nhiên                                                                             | Rừng trồng | Rừng tự nhiên | Rừng trồng | Rừng tự nhiên                | Rừng trồng |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 7                             | 7 | Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Vũ Oai (giai đoạn 2), thành phố Hạ Long                                                            | xã Vũ Oai, thành phố Hạ Long              | 6,790                          | 0,300                                                                                     |            |               |            |                              |            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1877/QLDA ngày 15/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 26/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND thành phố Hạ Long "V/v phê duyệt mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 dự án: Đầu tư cải tạo hạ tầng khu vực trung tâm xã Vũ Oai";</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 268/UBND ngày 05/9/2024 của UBND xã Vũ Oai về việc tiếp nhận hồ sơ đăng kí môi trường.</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 15/10/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li></ul>                                                                                                                                               |         |
| 8                             | 8 | Xây dựng bổ sung nhà học bộ môn, nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học và trung học cơ sở Tân Dân, xã Tân Dân, thành phố Hạ Long | xã Tân Dân, thành phố Hạ Long             | 1,040                          | 0,246                                                                                     |            |               |            |                              |            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1876/QLDA ngày 15/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách; Quyết định số 3672/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND thành phố Hạ Long "V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Giấy phép môi trường số 03/GPMT-UBND ngày 26/01/2024 của UBND thành phố Hạ Long.</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 27/8/2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                  |         |
| II                            |   | Đầm Hà (01 Dự án, công trình)                                                                                                                  |                                           | 0,540                          | 0,000                                                                                     | 0,090      | 0,000         | 0,000      | 0,000                        | 0,000      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 9                             | 1 | Dự án Ngâm tràn Lý A Còong, xã Quảng An, huyện Đầm Hà                                                                                          | Xã Quảng An, huyện Đầm Hà                 | 0,540                          | 0,090                                                                                     |            |               |            |                              |            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 842/QLDA ngày 14/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đầm Hà.</li><li>- Hồ sơ về đầu tư, quy hoạch: Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đầm Hà về việc phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; Quyết định số 4503/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 công trình Ngâm tràn Lý A Còong, xã Quảng An, huyện Đầm Hà.</li><li>- Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Ngâm tràn Lý A Còong, xã Quảng An, huyện Đầm Hà.</li><li>- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án.</li><li>- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 15/10/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đầm Hà.</li></ul> |         |
| Tổng số: 09 công trình, dự án |   |                                                                                                                                                |                                           | 14,668                         | 0,000                                                                                     | 1,980      | 0,000         | 0,000      | 0,000                        | 0,000      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |



**THÔNG QUA ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH DỰ ÁN, DIỆN TÍCH THU HỒI ĐẤT ĐỐI VỚI MỘT SỐ CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA THU HỒI ĐẤT**

(Kèm theo Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

| STT | Tên công trình, dự án                                                                                                     | Địa điểm thực hiện dự án<br>(xã, phường, thị trấn) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần thu hồi (ha) | Trong đó            |                   |                   |                   |                         |                                         | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                                                                       |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|---------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                           |                                                    |                                |                            | Đất trồng lúa (LUA) | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất | Các loại đất NN còn lại | Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                               |
| I   | Thành phố Đông Triều: 02 công trình, dự án                                                                                |                                                    |                                |                            |                     |                   |                   |                   |                         |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                               |
| 1   | Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 |                                                    |                                |                            |                     |                   |                   |                   |                         |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                               |
|     | Nâng cấp, cải tạo mở rộng trường tiểu học, THCS Yên Đức                                                                   | Xã Yên Đức                                         | 0,55                           | 0,55                       | 0,48                | -                 | -                 | -                 | -                       | 0,07                                    | (1) Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND thị xã Đông Triều v/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; (2) Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã Đông Triều v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch TMB xây dựng tỷ lệ 1/500 Nâng cấp, sửa chữa trường Tiểu học, THCS Yên Đức tại xã Yên Đức, thị xã Đông Triều                                                                                                               |                                                                                                                               |
|     | Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại như sau                                               |                                                    |                                |                            |                     |                   |                   |                   |                         |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                               |
|     | Nâng cấp, cải tạo mở rộng trường tiểu học, THCS Yên Đức                                                                   | Xã Yên Đức                                         | 2,01                           | 0,555                      | 0,434               | -                 | -                 | -                 | -                       | 0,121                                   | (1) Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND thị xã Đông Triều v/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; (2) Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã Đông Triều v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch TMB xây dựng tỷ lệ 1/500 Nâng cấp, sửa chữa trường Tiểu học, THCS Yên Đức tại xã Yên Đức, thị xã Đông Triều; (3) Văn bản số 3303/UBND-TTPTQĐ ngày 22/10/2024 của UBND thị xã Đông Triều về việc xác nhận hoàn thành GPMB. | Cập nhật lại diện tích thực hiện dự án và các loại đất thu hồi sau khi đã xác định nguồn gốc sử dụng đất trong quá trình GPMB |

| STT | Tên công trình, dự án                                                                                    | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần thu hồi (ha) | Trong đó            |                   |                   |                   |                         |                                         | Hồ sơ dự án | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                  |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|---------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------|-----------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                          |                                                 |                                |                            | Đất trồng lúa (LUA) | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất | Các loại đất NN còn lại | Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                  |
| 2   | Diện tích các loại đất thu hồi đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 |                                                 |                                |                            |                     |                   |                   |                   |                         |                                         |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                  |
|     | Khu liên cơ quan thuộc Trung tâm hành chính mới                                                          | Kim Sơn, Xuân Sơn                               | 9,89                           | 9,89                       | 9,47                |                   |                   |                   |                         |                                         | 0,42        | (1) Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công;<br>(2) Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm hành chính mới thị xã Đông Triều tại xã Xuân Sơn, Kim Sơn, thị xã Đông Triều;<br>(3) Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 20/4/2023 của HĐND thị xã v/v điều chỉnh, phân bổ vốn đầu tư công năm 2023.                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                  |
|     | Diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại như sau                                               |                                                 |                                |                            |                     |                   |                   |                   |                         |                                         |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                  |
|     | Khu liên cơ quan thuộc Trung tâm hành chính mới                                                          | Kim Sơn, Xuân Sơn                               | 9,89                           | 9,89                       | 9,42                |                   |                   |                   |                         |                                         | 0,47        | (1) Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; Nghị quyết số 207/NQ-HĐND ngày 31/5/2024 của HĐND thị xã Đông Triều phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu liên cơ quan thuộc Trung tâm hành chính mới thị xã Đông Triều;<br>(2) Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 20/4/2023 của HĐND thị xã v/v điều chỉnh, phân bổ vốn đầu tư công năm 2023.<br>(4) Văn bản số 2434/UBND-TTPTQĐ ngày 20/8/2024 của UBND thị xã về việc xác nhận hoàn thành công tác GPMB. | Cập nhật lại các loại đất thu hồi sau khi đã xác định nguồn gốc sử dụng đất trong quá trình GPMB |



| STT                                                        | Tên công trình, dự án                                                                                    | <div>Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)</div> | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần thu hồi (ha) | Trong đó            |                   |                   |                   |                         |                                         | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                                                                            |
|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|---------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                            |                                                                                                          |                                                                                                                                            |                                |                            | Đất trồng lúa (LUA) | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất | Các loại đất NN còn lại | Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                    |
| II                                                         | Huyện Ba Chẽ: 01 công trình, dự án                                                                       |                                                                                                                                            |                                |                            |                     |                   |                   |                   |                         |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                    |
| 1                                                          | Diện tích các loại đất thu hồi đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 |                                                                                                                                            |                                |                            |                     |                   |                   |                   |                         |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                    |
|                                                            | Trung tâm văn hóa thể thao xã Đạp Thanh                                                                  | Đạp Thanh                                                                                                                                  | 1,14                           | 1,14                       |                     |                   |                   |                   |                         | 1,14                                    | (1) Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 09/10/2023 của HĐND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công dự kiến triển khai giai đoạn 2024-2025; (2) Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5000 xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ; (3) Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (lần 3)                             |                                                                                    |
| Diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại như sau |                                                                                                          |                                                                                                                                            |                                |                            |                     |                   |                   |                   |                         |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                    |
|                                                            | Trung tâm văn hóa - thể thao xã Đạp Thanh                                                                | Đạp Thanh                                                                                                                                  | 1,14                           | 0,46                       |                     |                   |                   |                   |                         | 0,46                                    | (1) Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 09/10/2023 của HĐND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công dự kiến triển khai giai đoạn 2024-2025; (2) Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5000 xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ; Quyết định số 6427/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm văn hóa - thể thao xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ | Điều chỉnh lại diện tích cần thu hồi theo quy hoạch chi tiết dự án được phê duyệt. |

THÔNG QUA ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH DỰ ÁN, DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI MỘT SỐ CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA

(Kèm theo Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)



| STT | Tên công trình, dự án                                                                                                            | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần chuyển mục đích (ha) | Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha) |                            |                          |                   |                   |                   | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú                                                                                                                       |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                  |                                       |                                |                                    | Đất trồng lúa                                          |                            |                          | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                               |
|     |                                                                                                                                  |                                       |                                |                                    | Tổng đất trồng lúa (LUA)                               | Đất chuyên trồng lúa (LUC) | Đất trồng lúa khác (LUK) |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                               |
| I   | Thành phố Đông Triều: 02 công trình, dự án                                                                                       |                                       |                                |                                    |                                                        |                            |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                               |
| 1   | Diện tích dự án, diện tích các loại đất chuyển mục đích đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 |                                       |                                |                                    |                                                        |                            |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                               |
|     | Nâng cấp, cải tạo mở rộng trường tiểu học, THCS Yên Đức                                                                          | Xã Yên Đức                            | 0,55                           | 0,48                               | 0,48                                                   | 0,48                       | -                        | -                 |                   |                   | (1) Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND thị xã Đông Triều v/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công;<br>(2) Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã Đông Triều v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch TMB xây dựng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Phương án sử dụng tăng đất mặt.                                                                                                                |                                                                                                                               |
|     | Diện tích dự án, diện tích các loại đất chuyển mục đích được điều chỉnh lại như sau                                              |                                       |                                |                                    |                                                        |                            |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                               |
|     | Nâng cấp, cải tạo mở rộng trường tiểu học, THCS Yên Đức                                                                          | Xã Yên Đức                            | 2,01                           | 0,434                              | 0,434                                                  | 0,434                      | -                        | -                 |                   |                   | (1) Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND thị xã Đông Triều v/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công;<br>(2) Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã Đông Triều v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch TMB xây dựng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Văn bản số 3303/UBND-TTPTQĐ ngày 22/10/2024 của UBND thị xã Đông Triều về việc xác nhận hoàn thành GPMB;<br>(4) Phương án sử dụng tăng đất mặt | Cập nhật lại diện tích thực hiện dự án và các loại đất thu hồi sau khi đã xác định nguồn gốc sử dụng đất trong quá trình GPMB |





| STT | Tên công trình, dự án                                                                                           | <div>Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)</div> | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần chuyển mục đích (ha) | Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha) |                            |                          |                   |                   |                   | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú                                                                                          |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                 |                                                                                                                                  |                                |                                    | Đất trồng lúa                                          |                            |                          | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                  |
|     |                                                                                                                 |                                                                                                                                  |                                |                                    | Tổng đất trồng lúa (LUA)                               | Đất chuyên trồng lúa (LUC) | Đất trồng lúa khác (LUK) |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                  |
| 2   | Diện tích các loại đất chuyển mục đích đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 |                                                                                                                                  |                                |                                    |                                                        |                            |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                  |
|     | Khu liên cơ quan thuộc Trung tâm hành chính mới                                                                 | Kim Sơn, Xuân Sơn                                                                                                                | 9,89                           | 9,47                               | 9,47                                                   | 9,47                       |                          |                   |                   |                   | (1) Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công;<br>(2) Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.<br>(3) Phương án sử dụng tầng đất mặt.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                  |
|     | Diện tích các loại đất chuyển mục đích được điều chỉnh lại như sau                                              |                                                                                                                                  |                                |                                    |                                                        |                            |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                  |
|     | Khu liên cơ quan thuộc Trung tâm hành chính mới                                                                 | Kim Sơn, Xuân Sơn                                                                                                                | 9,89                           | 9,42                               | 9,42                                                   | 9,42                       |                          |                   |                   |                   | (1) Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; Nghị quyết số 207/NQ-HĐND ngày 31/5/2024 của HĐND thị xã Đông Triều phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu liên cơ quan thuộc Trung tâm hành chính mới thị xã Đông Triều;<br>(2) Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500;<br>(3) Văn bản số 2434/UBND-TTPTQĐ ngày 20/8/2024 của UBND thị xã về việc xác nhận hoàn thành công tác GPMB;<br>(4) Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;<br>(5) Phương án sử dụng tầng đất mặt của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố. | Cập nhật lại các loại đất thu hồi sau khi đã xác định nguồn gốc sử dụng đất trong quá trình GPMB |



| STT | Tên công trình, dự án                                                                                                   | Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường) | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Diện tích cần chuyển mục đích (ha) | Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha) |                            |                          |                   |                   |                   | Hồ sơ dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Ghi chú                                                                                                       |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                         |                                       |                                |                                    | Đất trồng lúa                                          |                            |                          | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                               |
|     |                                                                                                                         |                                       |                                |                                    | Tổng đất trồng lúa (LUA)                               | Đất chuyên trồng lúa (LUC) | Đất trồng lúa khác (LUK) |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                               |
| II  | Thành phố Móng Cái: 01 công trình, dự án                                                                                |                                       |                                |                                    |                                                        |                            |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                               |
| 1   | Diện tích loại đất chuyển mục đích sử dụng đất đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 30/3/2023 |                                       |                                |                                    |                                                        |                            |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                               |
|     | Trụ sở Công an xã Hải Đông                                                                                              | Hải Đông                              | 0,283                          | 0,078                              | 0,078                                                  | 0,078                      |                          |                   |                   |                   | (1) Quyết định số10190/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh,<br>(2) Nghị quyết số 150/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố Móng Cái v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố khởi công mới năm 2023 (đợt 3).                                                                                                                                      |                                                                                                               |
|     | Diện tích loại đất chuyển mục đích sử dụng đất được điều chỉnh lại như sau                                              |                                       |                                |                                    |                                                        |                            |                          |                   |                   |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                               |
|     | Trụ sở Công an xã Hải Đông                                                                                              | xã Hải Đông                           | 0,283                          | 0,201                              | 0,201                                                  | 0,085                      | 0,116                    |                   |                   |                   | (1) '(1) Quyết định số10190/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh,<br>(2) Nghị quyết số 150/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố khởi công mới năm 2023 (đợt 3).<br>(3) Văn bản số 2869/UBND ngày 10/9/2024 của UBND thành phố Móng Cái v/v xác nhận hoàn thành công tác bồi thường GPMB ... | Do xác định lại diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất trong quá trình thực hiện bồi thường, GPMB |

76